

Điện địa nhiệt

Theo số liệu khảo sát và kết quả nghiên cứu ban đầu cho biết, tổng công suất những nhà máy địa nhiệt nếu được xây dựng có thể đạt 400 MW. Với nhiệt độ trung bình nước dưới sâu khoảng 180-220°C được coi là mức nhiệt độ trung bình thấp nên công nghệ dự kiến áp dụng là loại công nghệ nhị phân. Những vùng có tiềm năng địa nhiệt lớn ở Việt Nam được nhận dạng là Tây bắc, Đông Bắc, nhưng chủ yếu tập trung ở miền Trung như Quảng Bình, Quảng Ngãi, Bình Định, và Khánh Hòa. Trước năm 2000, một nghiên cứu tiền khả thi đã được Công ty ORMAT thực hiện với quy mô công suất 112,7 MW. Mặc dù được đánh giá là có tiềm năng nguồn điện địa nhiệt nhưng đến nay vẫn chưa có một nhà máy nào được xây dựng ở Việt Nam.

Cấp độ 1: Cấp độ 1 là "kịch bản kém nỗ lực nhất" với giả định rằng do các yếu tố thuận lợi chưa hội tụ đủ cộng với thiếu quy hoạch và chính sách hỗ trợ về đầu tư nên không có bất cứ nhà máy điện địa nhiệt nào được xây dựng từ nay đến năm 2050.

Cấp độ 2: Ở cấp độ 2 người ta giả định rằng có một sự cải thiện về chính sách và cơ chế hỗ trợ cho loại nguồn điện này. Kết quả là lượng công suất cộng dồn sẽ là 10MW; 30MW; và 100 MW vào năm 2020; 2030 và năm 2050.

Cấp độ 3: Cấp độ này giả định rằng với sự cải thiện đáng kể trong đánh giá tiềm năng, và giảm được suất vốn đầu tư nên Việt Nam sẽ có thể khai thác nguồn điện địa nhiệt với một lượng công suất hợp lý. Kết quả là đến năm 2030 và 2050 có 60 MW và 250 MW.

Cấp độ 4: Ở cấp độ nỗ lực cao nhất giả định rằng điện địa nhiệt không gặp phải bất kỳ khó khăn trở ngại nào và dẫn đến có một sự tăng trưởng nhanh chóng về công suất lắp đặt qua các thời kỳ. Phần lớn tiềm năng kỹ thuật được nhận dạng sẽ được xem xét phát triển. Kết quả là lượng công suất cộng dồn sẽ là 330 MW vào năm 2050.



Hình: Nhà máy điện địa nhiệt Nesjavellir ở Iceland, Photo © wikipedia.org

